|  |  |
| --- | --- |
| SỞ NN VÀ PTNT TỈNH BẮC GIANGPHÒNG KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNHSố: 05/BC-KHTC | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Bắc Giang, ngày 31 tháng 5 năm 2023* |

 **BÁO CÁO**

**Thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu** **các gói thầu mua vắcxin, hoá chất phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y**

**thực hiện năm 2023**

 Kính gửi: Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính;

Căn cứ Công văn số 6546/UBND-KTTH ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh theo Thông tư số 58/2016/TT-BTC, Thông tư 68/2022/TT-BTC;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 05/4/2023 của HĐND tỉnh Bắc Giang Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2023;

Căn cứ các Quyết định của Sở Nông nghiệp và PTNT: số 03/QĐ-SNN ngày 06/01/2023 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023; số 123/QĐ-UBND ngày 19/4/2023 về việc phê duyệt dự toán mua sắm vắc xin, hóa chất phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y năm 2023;

Căn cứ Công văn số 1279/STC-QLG ngày 19/5/2023 của Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang về việc trả lời kết quả thẩm định giá vắc xin, hóa chất phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm;

 Căn cứ Tờ trình số 09/TTr-CNTY ngày 25/5/2023 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua vắcxin, hoá chất phòng, chống dịch gia súc, gia cầm năm 2023.

 Sau khi xem xét, Phòng Kế hoạch – Tài chính báo cáo kết quả thẩm định như sau:

**I. Thông tin cơ bản**

**1. Khái quát về nhiệm vụ:**

**a. Tên nhiệm vụ:** Mua vắcxin, hoá chất phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2023

**b. Tổng mức đầu tư**:

- Tổng kinh phí: 2.520.635.000 đồng. Trong đó:

+ Ngân sách tỉnh hỗ trợ: 1.716.285.000 đồng

+ Ngân sách huyện hỗ trợ: 509.950.000 đồng

+ Đối ứng của người chăn nuôi: 294.400.000 đồng.

**c. Tên đơn vị chủ trì và thực hiện**

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

**đ. Thời gian thực hiện**: Năm 2023

**e. Quy mô, mục tiêu thực hiện**

- Chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, ngăn ngừa sự phát
sinh của các loại dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn, hạn chế
thấp nhất những thiệt hại do dịch bệnh xảy ra, góp phần sản xuất chăn nuôi, nuôi
thủy sản phát triển ổn định, bền vững.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương, các ban ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phòng, chống dịch bệnh góp phần đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khoẻ con người vvaf phát triển kinh tế, xã hội.

**2. Tóm tắt nội dung văn bản trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

a. Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện: 0 đồng.

b. Tổng giá trị phần công việc chưa thực hiện mà không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: 39.575.000 đồng.

c. Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 2.481.060.000 đồng.

d. Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 0 đồng.

đ. Tổng giá trị các phần công việc: 2.520.635.000 đồng.

**3. Tổ chức thẩm định:** Làm việc độc lập

**II. Tổng hợp kết quả thẩm định**

**1. Căn cứ pháp lý để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

a) Tổng hợp kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý: Kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý của việc lập kế hoạch lựa chọn nhà được lập tại Bảng số 1:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiểm tra** | **Kết quả thẩm định** |
| **Có** | **Không có** |
|  | *(1)* | *(2)* | *(3)* |
| 1 | Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2023 | x |  |
| 2 | Quyết định số 3/QĐ-SNN ngày 6/01/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2023 | x |  |
| 5 | Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 19/4/2023 về việc phê duyệt dự toán mua sắm vắc xin, hóa chất phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y năm 2023 | x |  |
| 6 | Công văn số 1279/STC-QLG ngày 19/5/2023 của Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang về việc trả lời kết quả thẩm định giá vắc xin, hóa chất phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm;  | x |  |
| 7 | Tờ trình số 09/TTr-CNTY ngày 25/5/2023 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua vắcxin, hoá chất phòng, chống dịch gia súc, gia cầm năm 2023. | x |  |

b) Ý kiến thẩm định về căn cứ pháp lý: Căn cứ các văn bản và cơ sở pháp lý của chủ đầu tư cung cấp, Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở xem xét thấy đủ điều kiện và cơ sở pháp lý để thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu theo quy định.

**2. Phân chia gói thầu**

 Căn cứ theo tính chất quy trình kỹ thuật, trình tự thực hiện, Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở nhất trí với việc phân chia các nội dung đề nghị thành 05 gói thầu, đảm bảo tính đồng bộ và quy mô gói thầu hợp lý.

**3. Nội dung tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

a) Phần công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Phần công việc đã thực hiện: Không có (Phù hợp).

- Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: 39.575.000 (Phù hợp).

b) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

**Bảng số 2**

|  |
| --- |
| **TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NỘI DUNG****KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  |
| **TT** | **Nội dung thẩm định**(1) | **Kết quả thẩm định** |
| **Tuân thủ, phù hợp**(2) | **Không tuân thủ hoặc không phù hợp**(3) |
| 1 | Tên gói thầu số 1: **Vắcxin Cúm gia cầm** | X |  |
|  | Giá gói thầu: 172.500.000 đồng | X |  |
|  | Nguồn vốn: NS tỉnh 143.750.000 đồng và NS huyện 28.750.000 đồng. | X |  |
|  | Hình thức: Chào hàng cạnh tranh rút gọn qua mạng. | X |  |
|  | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: tháng 6/2023 | X |  |
|  | Loại hợp đồng: Trọn gói | X |  |
|  | Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực | X |  |
| 2 | Tên gói thầu số 2: **Vắcxin Lở mồm long móng** | X |  |
|  | Giá gói thầu: 288.000.000 đồng | X |  |
|  | Nguồn vốn: NS tỉnh 224.000.000 đồng và NS huyện 64.000.000 đồng. | X |  |
|  | Hình thức: Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng. | X |  |
|  | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: tháng 6/2023 | X |  |
|  | Loại hợp đồng: Trọn gói | X |  |
|  | Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực | X |  |
| 3 | Tên gói thầu 3: **Vắcxin Dại** | X |  |
|  | Giá gói thầu: 588.800.000 đồng | X |  |
|  | Nguồn vốn: NS tỉnh 294.400.000 đồng và Đối ứng của người chăn nuôi 294.400.000 đồng. | X |  |
|  | Hình thức: Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng. | X |  |
|  | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: tháng 6/2023 | X |  |
|  | Loại hợp đồng: Trọn gói | X |  |
|  | Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực | X |  |
| 4 | Tên gói thầu 4: Vắcxin Viêm da nổi cục | X |  |
| - | Giá gói thầu: 520.000.000 đồng | X |  |
| - | Nguồn vốn: NS tỉnh 260.000.000 đồng và NS huyện 260.000.000 đồng. | X |  |
| - | Hình thức: Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng. | X |  |
| - | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: tháng 6/2023 | X |  |
| - | Loại hợp đồng: Trọn gói | X |  |
| - | Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực | X |  |
| 5 | Tên gói thầu 5: Hoá chất | X |  |
| - | Giá gói thầu: 911.760.000 đồng | X |  |
| - | Nguồn vốn: NS tỉnh 754.560.000 đồng và NS huyện 157.200.000 đồng. | X |  |
| - | Hình thức: Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng. | X |  |
| - | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: tháng 6/2023 | X |  |
| - | Loại hợp đồng: Trọn gói | X |  |
| - | Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực | X |  |

- Ý kiến thẩm định về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Căn cứ các tài liệu do chủ đầu tư trình duyệt và kết quả được tổng hợp tại Bảng số 2; căn cứ vào các quy định của pháp luật về đấu thầu, các văn bản pháp luật liên quan, các nội dung yêu cầu, Phòng Kế hoạch – Tài chính nhất trí với các nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu do chủ đầu tư trình duyệt.

**III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Nhận xét về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

Trên cơ sở tổng hợp kết quả thẩm định theo từng nội dung nêu trên, Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở nhất trí với đề nghị của đơn vị về kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

**2. Kiến nghị**

Trên cơ sở Tờ trình số 09/TTr-CNTY ngày 25/5/2023 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y và kết quả thẩm định, phân tích như trên, Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của 05 gói thầu mua sắm vắcxin, hoá chất phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm thuộc Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 28/2/2023 của UBND tỉnh cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y với các nội dung tại Phụ lục kèm theo văn bản này.

 Đối với chủ đầu tư: Thực hiện đúng theo Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu. Quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu cần xem xét, kiểm tra điều kiện năng lực của nhà thầu đảm bảo đáp ứng quy định về tư cách hợp lệ của nhà thầu và tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu.

Phòng Kế hoạch – Tài chính báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh xem xét, phê duyệt quyết định để chủ đầu tư tổ chức triển khai thực hiện./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- CC Chăn nuôi và Thú y;- Giám đốc Sở (B/c);- PGĐ Sở Lê Bá Thành (B/c);- Lưu: KHTC. | **CÁN BỘ THẨM ĐỊNH****Nguyễn Thị Thu Hà** | **PHÓ TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH****Lê Tân** |

**PHỤ LỤC: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

*(Kèm theo báo cáo thẩm định số 05 /BCTĐ-KHTC ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở)*

| **TT** | **Tên gói thầu** | **Giá gói thầu (đồng)** | **Nguồn vốn** **(đồng)** | **Hình thức lựa chọn nhà thầu** | **Phương thức lựa chọn nhà thầu** | **Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu** | **Loại hợp đồng** | **Thời gian thực hiện hợp đồng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngân sách tỉnh** | **Ngân sách huyện** | **Đối ứng của người chăn nuôi** |
| 1 | Gói thầu số 1: Vắcxin Cúm gia cầm | 172.500.000 | 143.750.000 | 28.750.000 | 0 | Chào hàng cạnh tranh rút gọn qua mạng | Một giai đoạn, một túi hồ sơ | Tháng 6 năm 2023 | Hợp đồng trọn gói | 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực |
| 2 | Gói thầu số 2: Vắcxin Lở mồm long móng  | 288.000.000 | 224.000.000 | 64.000.000 | 0 | Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng | Một giai đoạn, một túi hồ sơ | Tháng 6 năm 2023 | Hợp đồng trọn gói | 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực |
| 3 | Gói thầu số 3: Vắcxin Dại  | 588.800.000 | 294.400.000 | 0 | 294.400.000 | Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng | Một giai đoạn, một túi hồ sơ | Tháng 6 năm 2023 | Hợp đồng trọn gói | 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực |
| 4 | Gói thầu số 4: Vắcxin Viêm da nổi cục trâu bò  | 520.000.000 | 260.000.000 | 260.000.000 | 0 | Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng | Một giai đoạn, một túi hồ sơ | Tháng 6 năm 2023 | Hợp đồng trọn gói | 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực |
| 5 | Gói thầu số 5: Hoá chất | 911.760.000 | 754.560.000 | 157.200.000 | 0 | Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng | Một giai đoạn, một túi hồ sơ | Tháng 6 năm 2023 | Hợp đồng trọn gói | 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực |